

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY OPEN UNIVERSITY

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
COURSE SPECIFICATION

I. Thông tin tổng quát - General information

1. Tên môn học tiếng Việt/ Course title in Vietnamese: **ĐỊNH HƯỚNG VÀ KĨ NĂNG HỌC TẬP**

Mã môn học/Course code: [Mã Môn Học]

2. Tên môn học tiếng Anh/ Course title in English: [Tên tiếng Anh]

3. Phương thức giảng dạy/Mode of delivery:

☐ Trực tiếp/FTF ☐ Trực tuyến/Online ☒ Kết hợp/Blended

4. Ngôn ngữ giảng dạy/Language(s) for instruction:

☒ Tiếng Việt/Vietnamese ☐ Tiếng Anh/English ☐ Cả hai/Both

5. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng/ Knowledge/Skills:

☐ Giáo dục đại cương/General ☐ Kiến thức chuyên ngành/Major

☒ Kiến thức cơ sở/Foundation ☐ Kiến thức bổ trợ/Additional

☐ Kiến thức ngành/Discipline ☐ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp/Graduation thesis

6. Số tín chỉ/Credits

Tổng số/Total	Lý thuyết/Theory	Thực hành/Practice	Số giờ tự học/Self-study
03	02	01	75

7. Phụ trách môn học-Administration of the course

- a) Khoa/Ban/Bộ môn/Faculty/Division: Khoa Kế toán-Kiểm toán/ Bộ môn Kế toán tổng hợp
- b) Giảng viên/Academics: Hồ Thị Bích Nhơn
- c) Địa chỉ email liên hệ/Email: nhon.htb@ou.edu.vn
- d) Phòng làm việc/Room: Phòng 105, 35-37 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM

II. Thông tin về môn học-Course overview

1. Mô tả môn học/Course description:

Môn học cung cấp cho sinh viên hiểu biết về nghề nghiệp kế toán – kiểm toán và chuẩn mực nghề nghiệp kế toán – kiểm toán. Qua đó, môn học này giúp sinh viên đánh giá sự phù hợp của bản thân và nghề nghiệp, hiểu và rèn luyện những tố chất cần thiết để thành công trong nghề nghiệp, đồng thời chọn lựa đúng đắn mục tiêu học tập, cũng như các môn học trong chương trình đào tạo để có được nghề nghiệp phù hợp với bản thân và đáp ứng được các đòi hỏi của công việc trong tương lai. Môn học trang bị cho sinh viên những kỹ năng để giúp sinh viên học tốt trong môi trường học đại học nói chung, và cụ thể tại đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, môn học còn cung cấp những kỹ năng và thái độ ứng xử chuyên nghiệp để giúp sinh viên thực hành tốt nghề nghiệp kiểm toán ngay khi ra trường.

2. Môn học điều kiện/Requirements:.

STT/No.	Môn học điều kiện/ Requirements	Mã môn học/Code
1.	Môn tiên quyết/Pre-requisites	
2.	Môn học trước/Preceding courses	
3.	Môn học song hành/Co-courses	

3. Mục tiêu môn học/Course objectives

Mục tiêu môn học/ Course objectives	Mô tả - Description	CĐR CTĐT ngành kiểm toán phân bổ cho môn học - PLOs
CO1	Hiểu được những đặc điểm và yêu cầu của nghề nghiệp kế toán - kiểm toán, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và định hướng thiết kế của chương trình đào tạo ngành kế toán – kiểm toán	PLO4.4, PLO8.6
CO2	Vận dụng những kỹ năng cần thiết phục vụ cho việc học tập và nghề nghiệp	PLO5.1, PLO5.8
CO3	Có năng lực làm việc cá nhân, nhóm và nhận thức đạo đức nghề nghiệp	PLO7.1, PLO7.3, PLO7.4

4. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học – Course learning outcomes (CLOs)

Học xong môn học này, sinh viên có khả năng

Mục tiêu môn học/ Course objectives	CĐR môn học (CLO)	Mô tả CĐR -Description
CO1	CLO1	Giải thích được sự phát triển của nghề nghiệp kế toán, kiểm toán trong quá trình hội nhập
	CLO2	Nhận diện được nội dung cơ bản của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp
	CLO3	Giải thích được mục tiêu, nội dung của chương trình đào tạo
CO2	CLO4	Vận dụng các phương pháp và kỹ năng học tập hiệu quả
CO3	CLO5	Tổ chức quản lý công việc cá nhân, nhóm và hiểu được đạo đức nghề nghiệp kế toán – kiểm toán

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Chỉ đánh số từ mức 3 (đáp ứng trung bình trở lên))

CLOs	PLO4.4	PLO5.1	PLO5.8	PLO7.1	PLO7.3	PLO7.4	PLO8.6
CLO1	3						
CLO2							3
CLO3							
CLO4		4	4				
CLO5				3	3	3	

1: Không đáp ứng

2: Ít đáp ứng

3: Đáp ứng trung bình

4: Đáp ứng nhiều

5: Đáp ứng rất nhiều

5. Học liệu – Textbooks and materials

a) *Giáo trình-Textbooks*

b) *Tài liệu tham khảo)/Other materials*

- [1] Alison Lester. Kỹ năng thuyết trình hiệu quả. Nhà xuất bản Lao Động, 2018 [658.452 / L6421].
- [2] David Cotton. Kỹ năng giải quyết vấn đề trong kinh doanh. Nhà xuất bản Lao Động, 2017 [658.403 / C8511].
- [3] John J. Murphy, Trần Hoàng Anh dịch. Làm việc nhóm : 10 quy tắc để phối hợp nhóm hiệu quả. Nhà xuất bản Dân trí, 2018 [658.402 / M9781].
- [4] Jon Gordon. Xây dựng kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả. Nhà xuất bản Lao Động, 2019 [658.4022 / G6621].
- [5] Kashiwagi Yoshiki. Kỹ năng viết báo cáo hiệu quả. Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc Dân, 2018 [658 / Y656].
- [6] Khoa Kế toán – Kiểm toán, Trường Đại học Mở TP.HCM, Chương trình đào tạo ngành Kế toán – Kiểm toán
- [7] Lại Thế Luyện . Kỹ năng quản lý thời gian, Lần thứ 1. Nhà xuất bản Thời Đại, 2014 [658.4093 / L8151L978].
- [8] Shibamoto Hidenori. Kỹ năng lập kế hoạch hiệu quả. Nhà xuất bản Thế Giới, 2019 [658.4012 / H6328].
- [9] Theo Theobald; Thành Khang, Diễm Quỳnh dịch. Nâng cao kỹ năng thuyết trình - Develop your presentation skills. Nhà xuất bản Hồng Đức, 2018 [658.452 / T385].
- [10] Thông tư số 70/2015/TT-BTC về Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp Kế toán – Kiểm toán
- [11] Trần Thị Bích Nga (biên dịch), Quản lý sự thay đổi & chuyển tiếp, Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh, 2015
- [12] Vũ Hữu Đức (chủ biên), Nguyên lý kế toán, Nhà xuất bản Lao Động, 2017
- [13] Yaniv Zaid. Kỹ năng thuyết phục và gây ảnh hưởng. Nhà xuất bản Phụ Nữ, 2018 [808.51 / Z211]

c) *Phần mềm/Software*

6. Đánh giá môn học/Student assessment

Thành phần đánh giá/ Type of assessment	Bài đánh giá / Assessment methods	Thời điểm/ Assesment time	CĐR môn học/ CLOs	Tỷ lệ % Weight %
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
A1. Đánh giá quá trình/Formative assessment	A.1.1 Thảo luận tình huống	Trong quá trình học	CLO3 - CLO5	10%
	A.1.2 Bài tập	Trong quá trình học	CLO1, CLO3, CLO4, CLO5	20%
	Tổng cộng			30%
A2. Đánh giá giữa kỳ/ Mid-term assessment	A.2.1 Câu hỏi trắc nghiệm	Kết thúc chương 5	CLO1- CLO4	20%
	Tổng cộng			20%
A3. Đánh giá cuối kỳ /End-of-course assessment	A.3.1 Câu hỏi trắc nghiệm	Sau khi kết thúc môn học	CLO1- CLO5	20%

Thành phần đánh giá/ Type of assessment	Bài đánh giá / Assessment methods	Thời điểm/ Assesment time	CĐR môn học/ CLOs	Tỷ lệ % Weight %
	A.3.2 Bài tự luận	Sau khi kết thúc môn học	CLO3, CLO5	30%
	Tổng cộng			50%
Tổng cộng/Total				100%

7. **Kế hoạch giảng dạy (Tỷ lệ trực tuyến/Teaching schedule): 18/60**

a. *Lớp ban ngày (4,5 tiết/ buổi)*

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CĐR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning										Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbook s and materials
			Tự học/ Self-study		Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)					
					Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice		Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice			
			Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Periods	Hoạt động Activity	Số tiết Periods		
(1)	(2)	(3)	(4)		(5)		(6)		(7)		(8)		(9)	(10)
1	Chương 1. Nghề nghệp kế toán – kiểm toán. 1.1. Tổng quan về nghề nghiệp kế toán và định hướng phát triển nghề 1.2. Tổng quan về nghề kiểm toán và định hướng phát triển nghề	CLO1	Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc trước nội dung bài học	7.5	Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học Sinh viên: lắng nghe, ghi chép, tiếp nhận kiến thức	4,5			Giảng viên: - Cung cấp bài giảng online VD - 01 Sinh viên: - Xem video do giảng viên cung cấp	1	Làm bài trắc nghiệm TN-01	0,5		[12]
2	Chương 2: Chuẩn mực đạo đức nghề nghệp Kế toán – Kiểm toán 2.1. Tổng quan về đạo đức nghề nghệp 2.2. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán	CLO2	Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc trước nội dung bài học	7.5	Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học Sinh viên: lắng nghe, ghi chép, tiếp nhận kiến thức	4,5					Làm bài trắc nghiệm TN-02	0,5		[10]
3	Chương 3: Chương trình đào	CLO3	Đọc trước nội dung bài học	7.5	Giảng viên thuyết	4,5			Giảng viên:	2	Làm bài trắc	0,5		[6]

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning										Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbook s and materials
			Tự học/ Self-study		Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)					
					Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice		Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice			
			Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Periods	Hoạt động Activity	Số tiết Periods		
	tạo và triết lý thiết kế chương trình đào tạo Chương 4: Phương pháp học tập ở bậc đại học				giảng nội dung môn học Sinh viên: lắng nghe, ghi chép, tiếp nhận kiến thức				- Cung cấp bài giảng online VD – 02 Sinh viên: - Xem video do giảng viên cung cấp		nhịệm TN-03			
4	Chương 4: Phương pháp học tập ở bậc đại học (tt) Chương 5: Kỹ năng học tập 5.1. Kỹ năng thích nghi với môi trường đại học – kỹ năng lắng nghe và ghi bài	CLO4 CLO5	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	7.5	Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học	1	Sinh viên thực hiện thảo luận A.1.1-TL-01	3.5	Giảng viên: - Cung cấp TLHD-01 Sinh viên: - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	2	Sinh viên nộp bài tập thảo luận trên LMS và làm BTTH- 01	1.5	A.1.1 TL-01	[11]
5	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.1. Kỹ năng thích nghi với môi trường đại học (tiếp theo) 5.2. Kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch làm việc hiệu quả	CLO4 CLO5	Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học và đọc trước nội dung bài học tiếp theo	7.5	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Hướng dẫn thực hiện các kĩ năng quản	1.5	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	3	Giảng viên: - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-02 Sinh viên: - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	1	Làm bài tập A.1.2-B T-01	1	A.1.2 BT-01	[11] [7], [8] [3], [4]

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning										Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbook s and materials
			Tự học/ Self-study		Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)					
					Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice		Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice			
			Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Periods	Hoạt động Activity	Số tiết Periods		
	5.3. Kỹ năng làm việc nhóm				lý thời gian, làm việc nhóm									
6	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.3. Kỹ năng làm việc nhóm (tt) 5.4. Kỹ năng đọc hiểu, tư duy hệ thống, tư duy phản biện	CLO4 CLO5	Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học và đọc trước nội dung bài học tiếp theo	7.5	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Hướng dẫn thực hiện các kĩ năng tư duy hệ thống, tư duy phản biện	1	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	3.5	Giảng viên: - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-03 Sinh viên: - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	1	Làm bài tập thực hành BTTH- 02	1		[7], [8] [3], [4] [2], [5]
7	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.4. Kỹ năng đọc hiểu, tư duy hệ thống, tư duy phản biện	CLO4 CLO5	Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học và đọc trước nội dung bài học tiếp theo	7.5	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện	1	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	3.5	Giảng viên: - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-04 Sinh viên: - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	2	Làm bài tập thực hành BTTH- 03	2		[2], [5]

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning										Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbook s and materials
			Tự học/ Self-study		Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)					
					Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice		Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice			
			Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Periods	Hoạt động Activity	Số tiết Periods		
8	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.5. Kỹ năng thuyết trình – giao tiếp trước đám đông	CLO4 CLO5	Sinh viên đọc tài liệu và chuẩn bị cho bài kiểm tra giữa kỳ	7.5	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Hướng dẫn thực hiện các kĩ năng thuyết trình, giao tiếp	1	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	1.5	Giảng viên: - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-05 Sinh viên: - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	2	Làm bài tập thực hành A.1.2-B T-02	2	A.1.2 BT-02	[1], [9], [13]
		CLO5					Kiểm tra giữa kỳ	2					A.2.1	[1], [9], [13]
9	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.5. Kỹ năng thuyết trình – giao tiếp trước đám đông (tiếp theo)	CLO4 CLO5	Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học	7.5	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện	1	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	3.5					A.1.2 BT-02	[1], [9], [13]
10	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.5. Kỹ năng thuyết trình – giao tiếp trước đám đông (tiếp theo)	CLO4 CLO5	Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học	7.5	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện	1	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	0.5					A.1.2 BT-02	[1], [9], [13]

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning										Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbook s and materials
			Tự học/ Self-study	Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)						
				Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice		Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice				
				Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Periods	Hoạt động Activity		
	Ôn tập				- Hướng dẫn sinh viên ôn tập									
Tổng				75		21		21		9		9		

b. Lớp buổi tối (3 tiết/ buổi)

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CĐR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning										Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/ Self-study		Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)					
					Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice		Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice			
					Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s		
(1)	(2)	(3)	(4)		(5)		(6)		(7)		(8)		(9)	(10)
1	Chương 1. Nghề nghiệp kế toán – kiểm toán. 1.1. Tổng quan về nghề nghiệp kế toán và định hướng phát triển nghề 1.2. Tổng quan về nghề kiểm toán và định hướng phát triển nghề	CLO1	Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc trước nội dung bài học	5	Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học	3			Giảng viên: - Cung cấp bài giảng online VD - 01 Sinh viên: - Xem video do giảng viên cung cấp	1	Làm bài trắc nghiệm TN-01	0,5		[12]
2	Chương 2: Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp Kế toán – Kiểm toán 2.1. Tổng quan về đạo đức nghề nghiệp	CLO1	Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc trước nội dung bài học	5	Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học	3								[12]
3	Chương 2: Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp Kế toán – Kiểm toán 2.2. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán	CLO2	Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc trước nội dung bài học	5	Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học	3					Làm bài trắc nghiệm TN-02	0,5		[10]

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning										Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/ Self-study		Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)					
					Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice		Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice			
					Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s		
4	Chương 3: Chương trình đào tạo và triết lý thiết kế chương trình đào tạo	CLO3	Đọc trước nội dung bài học	5	Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học	3								[6]
5	Chương 4: Phương pháp học tập ở bậc đại học Chương 5: Kỹ năng học tập 5.1. Kỹ năng thích nghi với môi trường đại học	CLO4 CLO5	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	5	Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học	2	Sinh viên thực hành theo hướng dẫn của giảng viên	1	Giảng viên: - Cung cấp bài giảng online VD - 02 Sinh viên: - Xem video do giảng viên cung cấp	1	Làm bài trắc nghiệm TN-03	0,5		[11]
6	Chương 5: Kỹ năng học tập 5.1. Kỹ năng lắng nghe và ghi bài	CLO4 CLO5	Sinh viên đọc trước nội dung bài học	5	Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học	0.5	Sinh viên thực hiện thảo luận TL-01	2.5			Sinh viên nộp bài tập thảo luận trên LMS	0.5	A.1.1 BT-01	[11]
7	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.1. Kỹ năng thích nghi với môi trường đại học (tiếp theo) 5.2. Kỹ năng quản lý thời gian và lập	CLO4 CLO5	Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học và đọc trước nội dung bài học tiếp theo	5	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Hướng dẫn thực	1	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	2	Giảng viên: - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-01 Sinh viên: - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	1	Làm bài tập BTTH- 01	1		[11] [7], [8] [3], [4]

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning										Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/ Self-study		Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)					
					Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice		Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice			
					Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s		
	kế hoạch làm việc hiệu quả				hiện các kĩ năng quản lý thời gian									
8	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.2. Kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch làm việc hiệu quả (tt) 5.3. Kỹ năng làm việc nhóm	CLO4 CLO5	Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học và đọc trước nội dung bài học tiếp theo	5	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Hướng dẫn sinh viên thực hiện kĩ năng làm việc nhóm	1	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	2	Giảng viên: - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-02 Sinh viên: - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	1	Làm bài tập A.1.2-B T-01	1	A.1.2 BT-01	[11] [7], [8] [3], [4]
9	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.3. Kỹ năng làm việc nhóm 5.4. Kỹ năng đọc hiểu, tư duy hệ thống, tư duy phản biện	CLO4 CLO5	Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học và đọc trước nội dung bài học tiếp theo	5	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Hướng dẫn thực hiện các kĩ năng tư duy hệ thống, tư	0.5	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	2.5	Giảng viên: - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-03 Sinh viên: - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	1	Làm bài tập thực hành BTTH- 02	1		[7], [8] [3], [4] [2], [5]

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning										Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/ Self-study		Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)					
					Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice		Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice			
			Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Periods		
					duy phân biện									
10	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.4. Kỹ năng đọc hiểu, tư duy hệ thống, tư duy phân biện (tiếp theo)	CLO4 CLO5	Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học	5	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện	0.5	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	2.5	Giảng viên: - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-04 Sinh viên: - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	2	Làm bài tập thực hành BTTH- 03	2		
11	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.5. Kỹ năng thuyết trình – giao tiếp trước đám đông	CLO4 CLO5	Sinh viên đọc tài liệu và chuẩn bị cho bài kiểm tra giữa kỳ	6	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Hướng dẫn thực hiện các kĩ năng thuyết trình, giao tiếp	0.5	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	2.5	Giảng viên: - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-05 Sinh viên: - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	2	Làm bài tập thực hành A.1.2-B T-01	2	A.1.2 BT-02	
12	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.5. Kỹ năng thuyết trình – giao tiếp		Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học	6	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện	1	Kiểm tra giữa kỳ	2						

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning										Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/ Self-study		Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)					
					Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice		Lý thuyết/ Theory		Thực hành/ Practice			
					Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s	Hoạt động Activity	Số tiết Period s		
	trước đám đông (tiếp theo)													
13	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.5. Kỹ năng thuyết trình – giao tiếp trước đám đông (tiếp theo)	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5	Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học	6	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện	1	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	2						[1], [9], [13]
14	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.5. Kỹ năng thuyết trình – giao tiếp trước đám đông (tiếp theo) Ôn tập	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5	Sinh viên vận dụng các kĩ năng đã học	7	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Ôn tập	1	Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	2						[1], [9], [13]
Tổng				75		21		21		9		9		

Ghi chú

A.1.1-TL-01	Thảo luận về kỹ năng lắng nghe – ghi bài
A.1.2-BT-01	Bài tập về kỹ năng Thiết lập mục tiêu và lập kế hoạch làm việc
A.1.2-BT-02	Bài tập về kỹ năng Thuyết trình – Giao tiếp
TN-01	Bài tập trắc nghiệm về nghề kế toán – kiểm toán
TN-02	Bài tập trắc nghiệm về Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán – kiểm toán
TN-03	Bài tập trắc nghiệm về Phương pháp học tập bậc đại học
BTTH-01	Bài tập về kỹ năng thích nghi với môi trường
BTTH-02	Bài tập về kỹ năng làm việc nhóm
BTTH-03	Bài tập về kỹ năng Tư duy hệ thống – Tư duy phản biện
VD-01	Video Giới thiệu nghề Kế toán – Kiểm toán
VD-02	Video về Phương pháp học tập bậc đại học
TLHD-01	Tài liệu hướng dẫn về Kỹ năng thích nghi môi trường và lắng nghe – ghi bài
TLHD-02	Tài liệu hướng dẫn về Kỹ năng quản lý thời gian, lập kế hoạch làm việc
TLHD-03	Tài liệu hướng dẫn về Kỹ năng làm việc nhóm
TLHD-04	Tài liệu hướng dẫn về Kỹ năng tư duy hệ thống – Tư duy phản biện
TLHD-05	Tài liệu hướng dẫn về Kỹ năng thuyết trình – Giao tiếp

8. Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và phương pháp giảng dạy – phương pháp đánh giá:

Tuần/ Buổi Week section	Nội dung Content	CDR môn học CLOS	Hình thức dạy học Teaching and learning methods	Hình thức đánh giá
1	Giới thiệu môn học Chương 1. Nghề nghiệp kế toán – kiểm toán. 1.1. Tổng quan về nghề nghiệp kế toán và định hướng phát triển nghề 1.2. Tổng quan về nghề kiểm toán và định hướng phát triển nghề	CLO1 - Giải thích được sự phát triển của nghề nghiệp kế toán, kiểm toán trong quá trình hội nhập	Giảng viên: thuyết giảng nội dung môn học và cung cấp video bài giảng online Sinh viên: lắng nghe, ghi chép, tiếp nhận kiến thức và xem video do giảng viên cung cấp	Bài trắc nghiệm TN-01
2	Chương 2: Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp Kế toán – Kiểm toán 2.1. Tổng quan về đạo đức nghề nghiệp 2.2. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán	CLO2 - Hiểu được nội dung cơ bản của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp	Giảng viên: thuyết giảng nội dung môn học Sinh viên: lắng nghe, ghi chép, tiếp nhận kiến thức	Bài trắc nghiệm TN-02
3	Chương 3: Chương trình đào tạo và triết lý thiết kế chương trình đào tạo Chương 4: Phương pháp học tập ở bậc đại học	CLO3 - Hiểu và nhận diện được mục tiêu, nội dung của chương trình đào tạo	Giảng viên: thuyết giảng nội dung môn học và cung cấp video bài giảng online Sinh viên: lắng nghe, ghi chép, tiếp nhận kiến thức và xem video do giảng viên cung cấp	Bài trắc nghiệm TN-03
4	Chương 4: Phương pháp học tập ở bậc đại học (tt) Chương 5: Kỹ năng học tập 5.1. Kỹ năng thích nghi với môi trường đại học – kỹ năng lắng nghe và ghi bài	CLO4 - Vận dụng các phương pháp và kỹ năng thích nghi với môi trường và kỹ năng lắng nghe ghi bài hiệu quả CLO5 - Tổ chức quản lý công việc cá nhân, nhóm và hiểu được đạo đức nghề nghiệp kế toán – kiểm toán	Giảng viên thuyết giảng nội dung môn học và cung cấp TLHD-01 Sinh viên thực hiện thảo luận TL-01, xem tài liệu do giảng viên cung cấp và làm BTTH-01	Thảo luận TL-01 Bài tập thực hành BTTH-01
5	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.1. Kỹ năng thích nghi với môi trường đại học (tiếp theo) 5.2. Kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch làm việc hiệu quả 5.3. Kỹ năng làm việc nhóm	CLO4 - Vận dụng kỹ năng thích nghi với môi trường, quản lý thời gian và lập kế hoạch làm việc hiệu quả CLO5 - Tổ chức quản lý công việc cá nhân, nhóm và hiểu được đạo đức nghề nghiệp kế toán – kiểm toán	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Hướng dẫn thực hiện các kỹ năng quản lý thời gian, làm việc nhóm - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-02 Sinh viên: - Trình bày kết quả bài tập đã thực hiện - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	Bài tập A.1.2-BT-01

Tuần/ Buổi Week section	Nội dung Content	CDR môn học CLOS	Hình thức dạy học Teaching and learning methods	Hình thức đánh giá
6	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.3. Kỹ năng làm việc nhóm (tt) 5.4. Kỹ năng đọc hiểu, tư duy hệ thống, tư duy phản biện	CLO4 - Vận dụng kỹ năng làm việc nhóm, đọc hiểu hiệu quả CLO5 - Tổ chức quản lý công việc cá nhân, nhóm và hiểu được đạo đức nghề nghiệp kế toán – kiểm toán	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Hướng dẫn thực hiện các kỹ năng tư duy hệ thống, tư duy phản biện - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-03 Sinh viên: - Trình bày kết quả bài tập đã thực hiện - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	Bài tập thực hành BTTH-02
7	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.4. Kỹ năng đọc hiểu, tư duy hệ thống, tư duy phản biện	CLO4 - Vận dụng kỹ năng tư duy hệ thống, tư duy phản biện hiệu quả CLO5 - Tổ chức quản lý công việc cá nhân, nhóm và hiểu được đạo đức nghề nghiệp kế toán – kiểm toán	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-04 Sinh viên: - Trình bày kết quả bài tập đã thực hiện - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	Bài tập thực hành BTTH-03
8	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.5. Kỹ năng thuyết trình – giao tiếp trước đám đông	CLO4 - Vận dụng kỹ năng thuyết trình, giao tiếp hiệu quả CLO5 - Tổ chức quản lý công việc cá nhân, nhóm và hiểu được đạo đức nghề nghiệp kế toán – kiểm toán	Giảng viên: - Nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện - Hướng dẫn thực hiện các kỹ năng thuyết trình, giao tiếp - Cung cấp tài liệu hướng dẫn TLHD-05 Sinh viên: - Trình bày kết quả bài tập đã thực hiện - Xem tài liệu do giảng viên cung cấp	Bài tập A.1.2-BT-02
9	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.5. Kỹ năng thuyết trình – giao tiếp trước đám đông (tiếp theo)	CLO4 - Vận dụng kỹ năng thuyết trình, giao tiếp hiệu quả CLO5 - Tổ chức quản lý công việc cá nhân, nhóm và hiểu được đạo đức nghề nghiệp kế toán – kiểm toán	Giảng viên nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	Bài tập A.1.2-BT-02
10	Chương 5: Kỹ năng học tập (tiếp theo) 5.5. Kỹ năng thuyết trình – giao tiếp trước đám đông (tiếp theo) Ôn tập	CLO4 - Vận dụng kỹ năng thuyết trình, giao tiếp hiệu quả CLO5 - Tổ chức quản lý công việc cá nhân, nhóm và hiểu được đạo đức nghề nghiệp kế toán – kiểm toán	Giảng viên nhận xét kết quả bài tập sinh viên thực hiện và hướng dẫn sinh viên ôn tập Sinh viên trình bày kết quả bài tập đã thực hiện	Bài tập A.1.2-BT-02

9. Quy định của môn học/Course policy

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra:
 - o Sinh viên phải hoàn thành bài tập, bài kiểm tra đúng hạn.
- Quy định về cấm thi:
 - o Theo quy định của trường, cụ thể vắng mặt quá 20% thời gian lên lớp quy định đối với môn học sẽ bị cấm thi cuối kỳ.
- Nội quy lớp học:
 - o Sinh viên tích cực tham gia thảo luận và hoàn thành các hoạt động học tập được giao.
 - o Đọc trước văn bản, tài liệu được yêu cầu.
 - o Sinh viên không tham gia bất kỳ hoạt động nào trên LMS thì sẽ không không có điểm quá trình.

TRƯỞNG KHOA
DEAN OF THE FACULTY

(Ký và ghi rõ họ tên-Signed with fullname)

Giảng viên biên soạn
ACADEMIC

(Ký và ghi rõ họ tên- Signed with fullname)

TS HỒ Hữu Thụy

ThS HỒ Thị Bích Nhơn

Phụ lục đề cương môn học
Phần Đánh giá môn học
Môn học: ĐỊNH HƯỚNG VÀ KĨ NĂNG HỌC TẬP -

a) Hình thức – Nội dung – Thời lượng của các bài đánh giá/Assessment format, content and time:

Bài đánh giá	Hình thức	Nội dung	Thời lượng	Công cụ đánh giá
A.1.1 Thảo luận	[TL-01] Thảo luận trực tiếp trên lớp và nộp bài trên diễn đàn LMS	Thảo luận chương 4 – chủ đề 1.1.2 – Kỹ năng lắng nghe – ghi bài	Tuần học CD 15.1. chương 5	Rubrics 1
A.1.2 Bài tập	[BT-01] Sinh viên thực hiện và nộp bài tập LMS	Bài tập cá nhân về thiết lập mục tiêu và lập kế hoạch làm việc nhằm đáp ứng CLO 4	Tuần học CD 5.2 chương 5	Đáp án
	[BT-05] Sinh viên thực hiện theo nhóm và nộp bài tập LMS	Bài tập lớn để vận dụng kĩ năng thuyết trình, giao tiếp, tư duy hệ thống, tư duy phản biện theo chủ đề được giao	Tuần học CD 5.5 chương 5	Rubrics 2
A.2.1 Bài trắc nghiệm	Câu hỏi trắc nghiệm	Kiểm tra trắc nghiệm đánh giá nội dung học tập từ chương 1 đến chương 4 (30 câu trắc nghiệm)	60 phút	Ma trận đề thi 1
A.3.1 Bài trắc nghiệm	Câu hỏi trắc nghiệm	Kiểm tra trắc nghiệm đánh giá từ nội dung học tập từ chương 1 đến chương 5 (20 câu trắc nghiệm)	90 phút	Ma trận đề thi 2
A.3.2 Bài tự luận	2 bài tập tự luận chủ đề 1, 2	Bài đánh giá nội dung học tập chương 3, chương 5 (2 câu tự luận)		Ma trận đề thi 2

b) Rubrics (bảng tiêu chí đánh giá)

RUBRICS 1

Bài thảo luận

Mô tả: Thảo luận chương 4 – chủ đề 1.1.2 – Kỹ năng lắng nghe – ghi bài

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Giỏi
		< 4	4.0 → 4.9	5.0 → 6.4	6.5 → 7.9	8 → 10
Hình thức báo cáo	30%	-Trình bày không đúng dạng file, nhiều lỗi chính tả, không có cấu trúc bài trình bày (lộn xộn các ý), thiếu minh họa	-Trình bày đúng dạng file nhưng còn một số lỗi chính tả, bài trình bày có cấu trúc nhưng sơ sài, thiếu minh họa	-Trình bày đúng dạng file, có ít lỗi chính tả, bài trình bày có cấu trúc rõ, có minh họa nhưng sơ sài	-Trình bày đúng dạng file, chỉ một vài lỗi chính tả, cấu trúc rõ ràng nhưng minh họa chưa đẹp mắt	-Trình bày đúng dạng file, không có lỗi chính tả, cấu trúc rõ ràng, minh họa dễ hiểu và đẹp mắt
Nội dung	50%	Nội dung bài làm sơ sài, chưa đưa ra biện pháp phù hợp, và chưa liên hệ thực tế	Nghiên cứu kỹ tình huống, đưa ra biện pháp nhưng chưa phù hợp, và chưa liên hệ thực tế	Nghiên cứu kỹ tình huống, đưa ra biện pháp phù hợp, nhưng chưa liên hệ thực tế	Nghiên cứu kỹ tình huống, đưa ra biện pháp phù hợp, có liên hệ thực tế nhưng chưa phù hợp với chủ đề	Nghiên cứu kỹ tình huống, đưa ra biện pháp phù hợp, có liên hệ thực tế
Tham gia thực hiện	20%	Dưới 40% thành viên nhóm thực hiện	Từ 40% đến dưới 60% thành viên nhóm thực hiện	Từ 60% đến dưới 80% thành viên nhóm thực hiện	Từ 80% đến dưới 90% thành viên nhóm thực hiện	Trên 90% thành viên nhóm thực hiện

RUBRICS 2

Bài tập nhóm

Mô tả: Bài tập lớn để vận dụng kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, tư duy hệ thống, tư duy phản biện theo chủ đề được giao

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Giỏi
		< 4	4.0 → 4.9	5.0 → 6.4	6.5 → 7.9	8 → 10
Hình thức báo cáo	15%	Đơn điệu, nhiều lỗi chính tả, không có cấu trúc	Chưa rõ và chưa đẹp, không lỗi chính tả, có cấu trúc nhưng còn sơ sài	Chưa rõ và chưa đẹp, không lỗi chính tả, có cấu trúc nhưng còn sơ sài	Rõ nhưng chưa đẹp, không lỗi chính tả, có cấu trúc rõ ràng	Đẹp, rõ, không lỗi chính tả, có cấu trúc rõ ràng, hệ thống đầy đủ nội dung cần trình bày
Kỹ năng thuyết trình	15%	Nói nhỏ, thiếu tự tin, thiếu tính thuyết phục, không giao lưu với người nghe, kết thúc sớm quá hoặc trễ quá	Nói nhỏ, nhiều chỗ còn thiếu tự tin, chưa thuyết phục, chỉ giao lưu với người nghe cho có, kết thúc còn trễ hay quá sớm so với yêu cầu	Nói nhỏ, đôi chỗ vẫn còn thiếu tự tin, thiếu tính thuyết phục, có chỗ vẫn còn bị người nghe dẫn dắt, kết thúc đúng giờ	Nói rõ, tự tin nhưng khả năng thuyết phục chưa cao, giao lưu tốt với người nghe, kết thúc đúng giờ	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu với người nghe rất tốt, kết thúc đúng giờ
Kỹ năng phản biện	15%	Nói nhỏ, thiếu tự tin, không nhận định được nội dung được phản biện, có trình bày ý kiến phản biện nhưng chưa đạt tính thuyết phục, thiếu ví dụ minh họa, kết thúc phản biện trễ hơn so	Nói nhỏ, đôi chỗ thiếu tự tin, nhận định được nội dung được phản biện, có trình bày ý kiến phản biện nhưng chưa đạt tính thuyết phục, thiếu ví dụ minh họa, kết thúc phản	Nói nhỏ, đôi chỗ thiếu tự tin, nhận định được nội dung được phản biện, có trình bày ý kiến phản biện nhưng chưa đạt tính thuyết phục, thiếu ví dụ minh họa,	Nói rõ, tự tin, nhận định được nội dung được phản biện, có trình bày ý kiến phản biện nhưng chưa đạt tính thuyết phục, thiếu ví dụ minh họa, kết thúc	Nói rõ, tự tin, nhận định được nội dung được phản biện, trình bày ý kiến phản biện bằng lập luận logic, có ví dụ minh họa, kết

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Giỏi
		< 4	4.0 → 4.9	5.0 → 6.4	6.5 → 7.9	8 → 10
		với thời gian quy định	biện trễ hơn so với thời gian quy định	kết thúc phản biện đúng thời gian	phản biện đúng thời gian	thúc phản biện đúng thời gian
Nội dung	40%	Trình bày không đầy đủ nội dung chủ đề, thiếu minh họa thực tế bằng hình ảnh hoặc video, và chưa đưa ra kết luận liên hệ thực tế bản thân	Trình bày nội dung chủ đề, không có minh họa thực tế bằng hình ảnh hoặc video và chưa đưa ra kết luận liên hệ thực tế bản thân	Trình bày nội dung chủ đề, có minh họa thực tế bằng hình ảnh hoặc video nhưng chưa phù hợp với nội dung chủ đề được giao, chưa đưa ra kết luận liên hệ thực tế bản thân	Trình bày nội dung chủ đề, có minh họa thực tế bằng hình ảnh hoặc video, nhưng chưa đưa ra kết luận liên hệ thực tế bản thân	Trình bày nội dung chủ đề, có minh họa thực tế bằng hình ảnh hoặc video, đưa ra kết luận liên hệ thực tế bản thân
Tham gia thực hiện	15%	Dưới 40% thành viên nhóm thực hiện	Từ 40% đến dưới 60% thành viên nhóm thực hiện	Từ 60% đến dưới 80% thành viên nhóm thực hiện	Từ 80% đến dưới 90% thành viên nhóm thực hiện	Trên 90% thành viên nhóm thực hiện

Ma trận đề thi 1
Thời lượng: 60 phút

Cấp độ	Cấp độ 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3	Cộng
Chương	TN	TN	TN	
Chương 1	CLO1	CLO1	CLO1	
<i>Số câu</i>	<i>3</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	<i>Số câu 6</i>
<i>Số điểm</i>	<i>1,0</i>	<i>0,67</i>	<i>0,67</i>	<i>2 điểm = 20%</i>
Chương 2	CLO2	CLO2	CLO2	
<i>Số câu</i>	<i>2</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	<i>Số câu 5</i>
<i>Số điểm</i>	<i>0,67</i>	<i>0,67</i>	<i>0,67</i>	<i>1,67 điểm = 16,7%</i>
Chương 3	CLO3	CLO3		
<i>Số câu</i>	<i>3</i>	<i>2</i>		<i>Số câu 5</i>
<i>Số điểm</i>	<i>1,0</i>	<i>0,67</i>		<i>1,67 điểm = 16,7%</i>
Chương 4	CLO4	CLO4	CLO4	
<i>Số câu</i>	<i>3</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	<i>Số câu 6</i>
<i>Số điểm</i>	<i>1,0</i>	<i>0,67</i>	<i>0,67</i>	<i>2,0 điểm = 20%</i>
Chương 5	CLO4	CLO4	CLO4	
<i>Số câu</i>	<i>4</i>	<i>2</i>	<i>2</i>	<i>Số câu 8</i>
<i>Số điểm</i>	<i>1,33</i>	<i>0,67</i>	<i>0,67</i>	<i>2,67 điểm = 26,7%</i>
Tổng số câu TN	15	10	5	Số câu: 30
Tổng số điểm TN	5,0	3,0	2,0	Số điểm: 10
	50%	30%	20%	100%

Ma trận đề thi 2
Thời lượng: 90 phút

Chương/ Chủ đề	Cấp độ	Cấp độ 1		Cấp độ 2		Cấp độ 3		Cộng
		TN	T L	TN	T L	TN	T L	
PHẦN TRẮC NGHIỆM								
Chương 1	CLO1			CLO1				
Số câu	2			1				Số câu 3
Số điểm	0,4			0,2				0,8 điểm = 8%
Chương 2	CLO2			CLO2				
Số câu	2			1				Số câu 3
Số điểm	0,4			0,2				0,6 điểm = 6%
Chương 3	CLO3			CLO3				
Số câu	2			2				Số câu 4
Số điểm	0,4			0,4				0,8 điểm = 8%
Chương 4	CLO4			CLO4		CLO4		
Số câu	2			2		1		Số câu 5
Số điểm	0,4			0,4		0,2		1 điểm = 10%
Chương 5	CLO4			CLO4		CLO4		
Số câu	2			2		1		Số câu 5
Số điểm	0,4			0,4		0,2		1 điểm = 10%
Tổng số câu TN	10			8		2		Số câu: 20
Tổng số điểm TN	2.0			1.6		0.4		Số điểm: 4
	20%			16%		4%		40%
PHẦN TỰ LUẬN								
CHỦ ĐỀ 1	CLO2, CLO3							
Số câu	1							Số câu 1
Số điểm	2							2 điểm = 20%
CHỦ ĐỀ 2	CLO1, CLO4, CLO5							
Số câu	1							Số câu 1
Số điểm	4							4 điểm = 40%
Tổng số câu TL	2							Số câu: 2
Tổng số điểm TL	6							Số điểm: 6
	60%							60%